**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 1.006600

**Số quyết định:** 786/QĐ-UBND.

**Tên thủ tục:** Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn).

**Cấp thực hiện:** Cấp Huyện

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản

**Trình tự thực hiện:**

- Trường hợp 1: Nếu cơ sở đã được thẩm định và xếp loại A hoặc B:

+ Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, cơ quan có thẩm quyền phải xem xét tính đầy đủ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ sở nếu không đầy đủ.

+ Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thực hiệnthẩm tra hồ sơ thẩm định xếp loại cơ sở và cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm.

+ Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp 2: Cơ sở chưa được thẩm định và xếp loại A hoặc B:

+ Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, cơ quan có thẩm quyền phải xem xét tính đầy đủ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ sở nếu không đầy đủ.

+ Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức đi thẩm định thực tế điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

1.2. Thời gian thực hiện
- Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

1.3. Địa điểm thực hiện
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện;
- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn

1.1. Trình tự thực hiện:
- Trước 06 (sáu) tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn, cơ sở sản xuất, kinh doanh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật (bao gồm các cơ sở: cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (được quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa) có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do UBND cấp huyện cấp; cơ sở giết mổ động vật tập trung có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do UBND huyện cấp).

- Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế (đối với UBND thị xã, thành phố) để giải quyết theo quy định.

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với cơ sở đã được thẩm định và xếp loại A hoặc B; - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với cơ sở chưa được thẩm định, xếp loại.  | Phí : 350.000 Đồng (Phí Thẩm định đánh giá định kỳ điều kiện an toàn thực phẩm)Phí : 700.000 Đồng (Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản) | - Hồ sơ có thể nộp bằng một trong các cách sau: trực tiếp; qua đường bưu chính; qua Fax, Email, mạng điện tử (sau đó gửi hồ sơ bản chính) |
| Trực tuyến | - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với cơ sở đã được thẩm định và xếp loại A hoặc B; - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với cơ sở chưa được thẩm định, xếp loại.  | Phí : 350.000 Đồng (Phí Thẩm định đánh giá định kỳ điều kiện an toàn thực phẩm)Phí : 700.000 Đồng (Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản) | - Hồ sơ có thể nộp bằng một trong các cách sau: trực tiếp; qua đường bưu chính; qua Fax, Email, mạng điện tử (sau đó gửi hồ sơ bản chính) |
| Dịch vụ bưu chính | - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với cơ sở đã được thẩm định và xếp loại A hoặc B; - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với cơ sở chưa được thẩm định, xếp loại.  | Phí : 350.000 Đồng (Phí Thẩm định đánh giá định kỳ điều kiện an toàn thực phẩm)Phí : 700.000 Đồng (Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản) | - Hồ sơ có thể nộp bằng một trong các cách sau: trực tiếp; qua đường bưu chính; qua Fax, Email, mạng điện tử (sau đó gửi hồ sơ bản chính) |

**Thành phần hồ sơ:**

**Bao gồm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. | MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI.docx | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| - Bản thuyết minh về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở theo Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. | BẢN THUYẾT MINH ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM.docx | Bản chính: 1Bản sao: 0 |

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Hợp tác xã

**Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**Cơ quan có thẩm quyền:** Ủy ban nhân dân cấp Huyện

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** - Công nhận kết quả thẩm định, thông báo kết quả thẩm định đạt yêu cầu tới cơ sở/Thông báo kết quả đối với cơ sở chưa đủ điều kiện. - Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận: 03 năm.

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 44/2018/TT-BTC | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp | 07-05-2018 | Bộ Tài chính |
| 38/2018/TT-BNNPTNT | Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 25-12-2018 | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 18/2019/QĐ-UBND | Ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | 25-06-2019 | UBND tỉnh Thanh Hóa |
|  286/2016/TT-BTC  | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp | 14-11-2016 | Bộ Tài chính |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** - Có đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm phù hợp với từng loại hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định tại Chương IV của Luật An toàn thực phẩm năm 2010.
- Có đăng ký ngành, nghề kinh doanh thực phẩm trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin